

Bản án số: 11/2022/HSST  
Ngày: 07/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH GIA LAI**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Lê Ngọc Bình.

***Các Hội thẩm nhân dân:***

Ông Trần Xuân Tinh - Cán bộ hưu trí.

Bà Trần Thị Bích Vân - Phó Giám đốc Trung tâm VH TT & TT huyện Đ.

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:***  
Bà Mạc Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022 tại hội trường Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

**Đinh B** (tên gọi khác: Đinh K); sinh ngày 21/12/2002 tại Gia Lai; nơi cư trú: làng J, xã Y, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Ba Na; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Ji, sinh năm 1978 và Đinh Thị H, sinh năm 1982; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/5/2022 cho đến hiện nay, hiện bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1/ Anh Vũ Đăng S, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Tổ 2, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, có mặt tại phiên tòa.

2/ Anh Trần Thế D, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Thôn 5, xã A, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, có mặt tại phiên tòa.

3/ Anh Đinh Ji, sinh năm 1978. Nơi cư trú: Làng J, xã Y, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, có mặt tại phiên tòa.

***\* Người làm chứng:***

1/ Chị Đinh Thị H, sinh năm 1982. Nơi cư trú: Làng J, xã Y, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, có mặt tại phiên tòa.

2/ Chị Đinh Thị Hư, sinh năm 2002. Nơi cư trú: Làng J, xã Y, huyện Đ, tỉnh Gia Lai, có mặt tại phiên tòa.

\* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Công T- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai, có mặt tại phiên tòa.

\* *Người phiên dịch tiếng Ba Na:* Ông Đinh Văn M - Cán bộ Công an huyện Đ, tỉnh Gia Lai, có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 11/5/2022, hai anh Vũ Đăng S và Trần Thế D là Công an xã Y thực hiện kế hoạch điều tra xác minh làm rõ vụ việc cố ý làm hư hỏng tài sản xảy ra ngày 09/4/2022 tại làng J, xã Y, huyện Đ. Khi thực hiện nhiệm vụ, anh S và anh D đều mặc quân phục, giới thiệu chức danh báo lý do đến nhà để mời Đinh B về trụ sở Công an xã làm việc. Khi đến nhà Đinh B có hỏi: “*Việc gì*” thì anh S giải thích: “*Mời Đinh B làm việc liên quan đến hành vi của Đinh B trong ngày 09/4/2022 tại nhà bà Võ Thị Bích T*”. Vì không muốn đến trụ sở Công an xã nên Đinh B đã không chấp hành theo yêu cầu mà chạy vào khu vực bếp của nhà sàn lấy ra một cái rựa dài khoảng 64cm, cầm trên tay phải và chạy tới đứng cách vị trí anh S đứng khoảng 2m và dùng hai tay cầm cái rựa vung lên hai cái về hướng người anh S nhưng không trúng. Đinh B tiếp tục chém cái thứ ba thì anh S đưa tay trái lên đỡ và không chế được Đinh B xuống đất thì bị B dùng tay trái cầm cái rựa chém trúng vào lòng bàn tay trái của anh S gây thương tích. Lúc này, anh S quật ngã Đinh B xuống đất và gỡ cái rựa ra khỏi tay Đinh B và ném ra nơi khác thì Đinh B vùng dậy bỏ chạy vào đám mía sau nhà lẩn trốn, anh D đuổi theo nhưng không bắt được Đinh B nên anh D quay lại chỗ S đang đứng và cùng người dân đưa anh S đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Đ.

Tại bản cáo trạng số: 11/CT-VKS ngày 29/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Đinh B về tội “*Chống người thi hành công vụ*” quy định tại Khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Gia Lai giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh B phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”. Căn cứ khoản 1 Điều 330; Điều 38; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Căn cứ Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Đinh B từ 09 đến 12 tháng tù. Tịch thu tiêu hủy vật chứng và buộc bị cáo Đinh B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa người bào chữa cho các bị cáo phát biểu ý kiến: Thống nhất với đại diện Viện kiểm sát về điều luật truy tố và các tình tiết giảm nhẹ hình phạt áp dụng đối với bị cáo. Bị cáo được hưởng 04 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự nên mong Hội đồng xét xử xem xét xử Đinh B mức án từ 03 đến 05 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*” của bị cáo xảy ra tại địa bàn huyện Đ, tỉnh Gia Lai nên về thẩm quyền khởi tố điều tra, truy tố và xét xử thuộc các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Đ, tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử Điều tra Viên, Kiểm sát viên và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận vào khoảng 16 giờ ngày 11/5/2022, anh S và D là công an xã Y đến nhà để triệu tập Đinh B đến trụ sở Công an xã Y làm việc thì Đinh B không chấp hành theo yêu cầu mà chạy vào khu vực bếp của nhà sàn lấy ra một cái rựa để chống trả. Sau đó Đinh B dùng tay trái cầm cái rựa chém trúng vào lòng bàn tay trái của anh S gây thương tích.

Qua lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo Đinh B tại phiên tòa, phù hợp với mọi tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Đinh B phạm tội: “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự. Như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Đối với hành vi bị cáo Đinh B dùng cái rựa chém anh S gây thương tích với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 02%, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa người bị hại anh S không yêu cầu khởi tố về tội “*Cố ý gây thương tích*” nên các cơ quan tiến hành tố tụng không xử lý bị cáo về tội danh trên là hoàn toàn có cơ sở đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi, hậu quả gây ra cho xã hội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo Đinh B dùng cái rựa để chém anh S là Công an xã khi thực hiện nhiệm vụ là trực tiếp xâm phạm đến việc thực hiện nhiệm vụ của tổ công tác khi thi hành công vụ, cản trở hoạt động công tác và xâm phạm đến sức khỏe của anh S. Hành vi của bị cáo là trái pháp luật, nguy hiểm cho xã hội và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Trong quá trình thực hiện hành vi mặt dù bị cáo biết rõ anh S và anh D là Công an xã Y đang làm nhiệm vụ nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi, rõ ràng bị cáo có ý thức coi thường pháp luật.

Về nhân thân bị cáo Đinh B có nhân thân tốt; sau khi gây thương tích cho anh S bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số ít hiểu biết về pháp luật nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm i, điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về căn cứ áp dụng pháp luật và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt áp dụng cho các bị cáo mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên

tòa là tương xứng với hành vi của các bị cáo và phù hợp với quy định pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị trên. Hội đồng xét xử nhận thấy thời gian vừa qua tại địa phương, một số thanh niên trong các thôn làng đồng bào dân tộc thiểu số thường xuyên tụ tập gây rối phức tạp, xảy ra hành vi chống người thi hành công vụ, để phục vụ cho tình hình chính trị tại địa phương khi quyết định hình phạt xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, trừng trị người phạm tội, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về căn cứ áp dụng pháp luật Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng và miễn án phí hình sự cho bị cáo là đúng pháp luật.

Xét người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt Đình B mức án từ 03 đến 05 tháng tù là chưa đảm bảo tính răn đe, trừng trị và giáo dục người phạm tội nên không được chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình đã bồi thường xong số tiền là 4.760.000đồng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải tiếp tục bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Vật chứng vụ án: Thu giữ của bị cáo 01 cái rựa có chiều dài 64cm, lưỡi bằng kim loại dài 24,5cm, bề rộng của lưỡi là 03cm, cán bằng gỗ dài 39,5cm, đường kính của cán là 2,5cm. Xét không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo Đình B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 330; Điều 38; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Đình B phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

[2] Xử phạt: Đình B 09 (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 12/5/2022.

[3] Xử tịch thu tiêu hủy vật chứng sau đây: 01 cái rựa có chiều dài 64cm, lưỡi bằng kim loại dài 24,5cm, bề rộng của lưỡi là 03cm, cán bằng gỗ dài 39,5cm, đường kính của cán là 2,5cm.

Đặc điểm, tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/8/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

[4] Buộc bị cáo Đình B phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc

bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[6] Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (07/9/2022) bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**( đã ký )**

**Lê Ngọc Bình**